

Số: 17/2017/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 17 Quy định về tổ chức, hoạt động
của Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến ban hành
kèm theo Quyết định số 4056/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Người ký: Ủy
ban Nhân dân
tỉnh Quảng Ninh

Email:

vpubnd@quang

ninh.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh

Quảng Ninh

Thời gian ký:

08.11.2017

08:12:52 +07:00

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 qui định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến; Quyết định số 118/2002/QĐ-TTg ngày 17 tháng 09 năm 2002 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 19 tháng 05 năm 1998;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP ngày 08 tháng 05 năm 2015 của liên Bộ: Tài chính - Công thương - Công an - Quốc phòng quy định chế độ hoá đơn chứng từ đối với hàng hoá nhập khẩu lưu thông trên thị trường;

Theo đề nghị của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình số 2833/TTr-HQQN ngày 18 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 Quy định về tổ chức, hoạt động của Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến ban hành kèm theo Quyết định số 4056/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh như sau:

“Điều 17. Quy trình kiểm tra, thu thuế đối với hàng hóa vận chuyển từ thành phố Móng Cái qua Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến vào thị trường nội địa



1. Đối với hàng hóa tiêu dùng do doanh nghiệp, cá nhân trực tiếp nhập khẩu hoặc bán cho doanh nghiệp, cá nhân khác vận chuyển qua Trạm:

1.1. Trường hợp hàng hóa có công chức hải quan cửa khẩu giám sát trực tiếp hoặc niêm phong hải quan:

1.1.1. Trường hợp hàng hóa có công chức Hải quan cửa khẩu giám sát trực tiếp:

Lô hàng nhập khẩu đã hoàn thành thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái; lô hàng nhập khẩu của các doanh nghiệp đóng tại địa bàn thành phố Móng Cái đã hoàn thành thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái, nhưng xuất hóa đơn bán toàn bộ lô hàng cho tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh khác (hàng hóa còn để nguyên trên phương tiện vận chuyển): Nếu không có nghi vấn về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, công chức của Trạm ký xác nhận vào Sổ bàn giao của Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái; ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, tờ khai nhập khẩu và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện.

1.1.2. Trường hợp lô hàng đã hoàn thành thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái được niêm phong hải quan:

Công chức của Trạm kiểm tra, đối chiếu thực tế tình trạng niêm phong, kẹp chì với Biên bản bàn giao do Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái lập; ghi chép vào Sổ theo dõi hàng hóa, phương tiện (Tên doanh nghiệp, địa chỉ, mã số thuế, số tờ khai, số chứng từ liên quan, số phương tiện vận tải, số chì niêm phong, thời gian qua Trạm); ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, tờ khai nhập khẩu và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện.

1.2. Trường hợp hàng hóa tiêu dùng nhập khẩu không có công chức Hải quan cửa khẩu giám sát trực tiếp hoặc không có niêm phong hải quan thì tiến hành các bước sau:

1.2.1. Lô hàng của các doanh nghiệp có địa chỉ, trụ sở nằm ngoài địa bàn thành phố Móng cái, đã hoàn thành thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái:

Khi vận chuyển hàng hóa qua Trạm, đại diện doanh nghiệp hoặc chủ hàng phải xuất trình hồ sơ hải quan; công chức của Trạm kiểm tra, đối chiếu thực tế hàng hóa, ghi chép vào Sổ theo dõi hàng hóa nhập khẩu qua Trạm (Tên doanh nghiệp, địa chỉ, mã số thuế, số tờ khai, số chứng từ liên quan, tên hàng hóa, số lượng, số phương tiện vận tải), có chữ ký xác nhận của công chức, đại diện của doanh nghiệp, hoặc chủ hàng; ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, tờ khai nhập khẩu và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện. Trường hợp phát hiện hàng hóa thực tế không đúng hồ sơ hải quan, công chức của Trạm báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách hoặc lãnh đạo Trạm và thực hiện các bước xử lý theo quy định của pháp luật.

1.2.2. Lô hàng đã hoàn thành thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái, nhập kho doanh nghiệp có địa chỉ, trụ sở tại địa bàn thành phố Móng Cái, sau đó xuất bán toàn bộ lô hàng nhập khẩu cho doanh nghiệp khác: Doanh

nghiệp mua hàng khai báo trên Tờ khai tổng hợp (mẫu KM15/TKTH), xuất trình hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP ngày 08/5/2015 để kiểm tra; Công chức của Trạm kiểm tra, đối chiếu với thực tế hàng hóa xác nhận trên Tờ khai tổng hợp, chuyển hồ sơ cho công chức Thuế tại Đội kiểm tra hàng hóa làm căn cứ tính và thu thuế (nếu có); ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, tờ khai nhập khẩu và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện. Trường hợp phát hiện hàng hóa thực tế không đúng hồ sơ hải quan, hóa đơn, chứng từ kèm theo, công chức của Trạm báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách hoặc lãnh đạo Trạm và thực hiện các bước xử lý theo quy định của pháp luật.

1.2.3. Đối với lô hàng xuất bán nhiều lần: Công chức kiểm tra hàng hoá yêu cầu cá nhân, doanh nghiệp lập phiếu theo dõi trừ lùi cho lô hàng theo hồ sơ nhập khẩu. Công chức kiểm tra đối chiếu với thực tế hàng hóa, ký, ghi rõ họ tên, ngày...tháng...năm..., số phiếu trừ lùi lên tờ khai; số lượng hàng hóa, số hoá đơn giá trị gia tăng, ngày...tháng...năm...lên phiếu theo dõi để trừ lùi; chuyển hồ sơ cho công chức Thuế làm căn cứ tính thuế và thu thuế theo từng lần phát sinh (nếu có); ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, chứng từ và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện. Công chức Thuế tại Đội kiểm tra hàng hóa có trách nhiệm mở Sổ theo dõi trừ lùi trên máy theo Phiếu theo dõi trừ lùi. Phiếu theo dõi trừ lùi được lưu theo hồ sơ của lô hàng xuất bán cuối cùng. Trường hợp phát hiện hàng hóa thực tế không đúng hồ sơ hải quan, hóa đơn, chứng từ kèm theo, công chức của Trạm báo cáo lãnh đạo Đội phụ trách hoặc lãnh đạo Trạm và thực hiện các bước xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu là máy móc, thiết bị; nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu, gia công và hàng hóa không thuộc diện là hàng tiêu dùng: Đại diện doanh nghiệp hoặc chủ hàng xuất trình hồ sơ hải quan tại Đội kiểm tra hàng hóa; công chức của Trạm vào sổ theo dõi ghi rõ tên doanh nghiệp, địa chỉ, mã số thuế, số tờ khai, số chứng từ liên quan, số phương tiện vận tải và giải phóng hàng hóa, phương tiện.

3. Trường hợp hàng hóa do doanh nghiệp, cá nhân không trực tiếp nhập khẩu mà mua tại địa bàn thành phố Móng Cái:

3.1. Trường hợp hàng hóa của doanh nghiệp, cá nhân mua tại địa bàn thành phố Móng Cái có hóa đơn của người bán giao cho (bao gồm cả hàng thanh lý): Chủ hàng phải kê khai trên Tờ khai tổng hợp (mẫu KM15/TKTH) và xuất trình hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP ngày 08/5/2015 để kiểm tra; Công chức của Trạm kiểm tra thực tế hàng hóa, ký xác nhận tên hàng, số lượng hàng hóa lên Tờ khai tổng hợp, sau đó chuyển công chức Thuế tại Đội kiểm tra hàng hóa làm căn cứ tính thuế (nếu có); ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, chứng từ và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện.

3.2. Trường hợp doanh nghiệp, cá nhân mua hàng hóa tại địa bàn thành phố Móng Cái không có hóa đơn, chứng từ, được nộp thuế nhập khẩu bổ sung

theo quy định của pháp luật (trừ các mặt hàng cấm nhập khẩu, hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng nhập khẩu có điều kiện và hàng phải dán tem), thì thực hiện như sau:

3.2.1. Khai báo: Chủ hàng khai đầy đủ các tiêu chí quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai báo trên Tờ khai Hải quan HQ/2015/NK quy định tại phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính và Tờ khai tổng hợp (mẫu KM15/TKTH).

3.2.2. Kiểm tra hàng hóa thực hiện theo các bước sau đây:

- Công chức của Trạm kiểm tra hàng hóa và đối chiếu với nội dung khai báo trên Tờ khai HQ/2015/NK, Tờ khai tổng hợp (mẫu KM15/TKTH).

- Ghi kết quả kiểm tra hàng hóa tại Phiếu ghi kết quả kiểm tra theo Biểu mẫu số 06/PGKQKT/GSQL phụ lục V, Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 và Tờ khai tổng hợp, chuyển bộ phận tính thuế để tính và thu thuế nhập khẩu bổ sung, thuế theo từng lần phát sinh.

Đối với hàng nhập lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng phải dán tem nhưng không có tem dán, hàng không được phép lưu thông cán bộ kiểm tra hàng hóa lập biên bản, hoàn chỉnh hồ sơ xử lý, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái ra quyết định xử phạt theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2.3. Tính thuế, thu thuế:

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra thực tế ghi trên tờ khai HQ/2015/NK, công chức Hải quan tính thuế theo qui định, viết Biên lai thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) rồi chuyển hồ sơ cho Công chức Thuế.

- Công chức Thuế căn cứ Tờ khai tổng hợp để tính thuế và thu thuế theo từng lần phát sinh (nếu có) và chuyển chủ hàng nộp thuế theo quy định.

3.2.4. Ký xác nhận đã làm thủ tục Hải quan: Căn cứ Biên lai thu tiền thuế có xác nhận đã nộp tiền, công chức hải quan kiểm tra thực tế hàng hóa xác nhận đã làm thủ tục Hải quan tại ô 38 trên tờ khai HQ/2015/NK và trả hồ sơ bản lưu người khai hải quan cho chủ hàng.

3.2.5. Giải phóng hàng hóa, phương tiện: Căn cứ Tờ khai HQ/2015/NK bản lưu người khai hải quan có xác nhận đã làm thủ tục Hải quan do chủ hàng xuất trình, công chức kiểm tra, giám sát giải phóng phương tiện vận tải và hàng hóa.

4. Đối với hàng hóa sản xuất tại Khu công nghiệp, Khu chế xuất hoặc hàng hóa của các doanh nghiệp, cá nhân sản xuất trên địa bàn thành phố Móng Cái vận chuyển qua Trạm vào nội địa tiêu thụ:

4.1. Đối với hàng hóa của Khu công nghiệp, Khu chế xuất mở tờ khai xuất khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái vận chuyển qua Trạm vào nội địa làm tiếp thủ tục xuất khẩu: Khi hàng hóa vận chuyển qua Trạm, đại diện doanh nghiệp xuất trình tờ khai xuất khẩu đã thông quan phù hợp với từng lô hàng xuất khẩu.

- Đối với hàng hóa được niêm phong, kẹp chì: Công chức kiểm tra tại Trạm kiểm tra thông tin trên tờ khai xuất khẩu, kiểm tra số niêm phong, kẹp chì hải quan trên Biên bản bàn giao, Tờ khai xuất khẩu và trả hồ sơ cho đại diện doanh nghiệp và giải phóng hàng hóa, phương tiện.

- Đối với những lô hàng thuộc diện miễn kiểm tra hải quan (miễn kiểm tra thực tế hàng hóa), doanh nghiệp tự kẹp seal quản lý, công chức kiểm tra tại Trạm chỉ kiểm tra thông tin trên Tờ khai xuất khẩu và giải phóng hàng hóa, phương tiện.

4.2. Đối với hàng hóa của doanh nghiệp, cá nhân sản xuất, kinh doanh, khai thác và nuôi trồng tại địa bàn thành phố Móng Cái vận chuyển qua Trạm vào nội địa: Chủ hàng kê khai trên Tờ khai tổng hợp (mẫu KM15/TKTH), xuất trình hóa đơn, chứng từ và hàng hóa; Công chức kiểm tra ký xác nhận tên hàng, số lượng lên Tờ khai tổng hợp; sau đó chuyển công chức Thuế tại Đội kiểm tra hàng hóa làm căn cứ tính và thu thuế (nếu có); ký tên, đóng dấu, ghi ngày tháng năm qua Trạm lên hóa đơn, chứng từ và trả hồ sơ, giải phóng hàng hóa, phương tiện.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2017.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái; Thủ trưởng các ngành liên quan và Trạm trưởng Trạm Kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- BCĐ 389 Quốc gia (để báo cáo);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ 389 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Công TTĐT tỉnh; Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ninh (đưa tin);
- V0, V1, TM1, NC, TH1;
- Lưu: VT, TM1.

QĐ37, H50

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tùng